

Số: 01 /BC-THMN

Mường Nhà, ngày 12 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ học kỳ I và
nhiệm vụ học kỳ II năm học 2025-2026**
(Kèm theo Công văn số 4231/SGDDT-VP ngày 25/12/2025
của Sở GDĐT tỉnh Điện Biên)

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ HỌC KỲ I

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Thuận lợi, khó khăn

1.1. Thuận lợi

- Những năm gần đây, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đối với những xã khó khăn biên giới. Vì vậy công tác giáo dục trên địa bàn cũng nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy, UBND xã, sự phối kết hợp của các ban, ngành, đoàn thể và nhân dân trong xã.

- Đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện, trình độ dân trí ngày càng được nâng cao, nhân dân đã nhận thức rõ việc cần thiết cho con trẻ đến trường nên việc đầu tư cho con em đi học được quan tâm hơn.

- Đội ngũ giáo viên chuẩn về trình độ, vững về chuyên môn nghiệp vụ, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, tâm huyết với nghề. Học sinh đi học đúng độ tuổi nên nhận thức của các em tương đối đồng đều. Các nhà trường làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, xây dựng cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp, do vậy đã cuốn hút được học sinh đến trường.

- Việc giáo dục học sinh không dừng ở nhà trường mà đã được các cơ quan, đoàn thể trong xã, hội cha mẹ học sinh phối hợp chặt chẽ từng bước đưa công tác giáo dục của xã từng bước đi lên đáp ứng được nhu cầu phát triển của xã hội.

- Đảng ủy, HĐND, UBND xã Mường Nhà, các trường học chú trọng tới công tác tuyên truyền vận động nhân dân làm tốt công tác huy động học sinh ra lớp ở các cấp học.

1.2. Khó khăn

- Năm đầu tiên thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, địa bàn xã rộng, dân cư phân bố không đồng đều, một số bản cách xa trung tâm xã, điều kiện đi lại rất khó khăn, nguy hiểm, vào mùa mưa thường phải đi bộ 1/2 ngày đường mới tới nơi như: Bản Pha Thanh, Pha Lay, Hồi Hương, Khon Kén.

- Trình độ dân trí thấp, không đồng đều, sự hiểu biết và quan tâm đến công tác giáo dục của một số bậc phụ huynh rất hạn chế. Nhận thức về công tác giáo

dục và đào tạo, nhu cầu học văn hóa của một số gia đình còn hạn chế, một số phụ huynh đi làm ăn xa không quan tâm đến con em mình.

- Đời sống của một bộ phận nhân dân trong xã còn gặp nhiều khó khăn, do đặc thù tập quán canh tác của bà con là nông nghiệp nên một bộ phận không nhỏ học sinh trong độ tuổi lớp lớn được coi là lao động chính trong gia đình. Việc vận động học sinh trong độ tuổi này đến lớp và duy trì số lượng còn gặp nhiều khó khăn do phong tục tập quán của một số dân tộc đặc biệt là dân tộc Mông còn có phong tục lấy vợ, lấy chồng sớm hơn so với luật định. Đây là một trong những nguyên nhân chính nguy cơ học sinh bỏ học.

- Nhiều gia đình thuộc hộ nghèo nên chưa có điều kiện đầu tư cho con em mình những đồ dùng cần thiết cho việc học nên ảnh hưởng rất lớn đến việc học hành của các em. Cơ sở vật chất, lớp học ở các điểm bản còn thiếu, chưa được xây dựng kiên cố.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

- Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ giáo dục đào tạo năm học 2025 - 2026 trên địa bàn. Công tác phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, đơn vị, cơ quan liên quan và nhân dân trong thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ giáo dục đào tạo ở đơn vị, địa phương.

Phối hợp tốt với các ban, ngành, đoàn thể, đơn vị, cơ quan liên quan và nhân dân trong thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ giáo dục tại nhà trường và địa phương.

- Đánh giá công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của đơn vị

Chủ động tiếp nhận văn bản chỉ đạo.

Nghiên cứu, quán triệt văn bản chỉ đạo tới CBQL-GV-NV nhà trường.

Xây dựng các loại kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ trong năm học.

Phổ biến, thống nhất kế hoạch.

Triển khai thực hiện kế hoạch.

Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch đề ra, đánh giá và tư vấn việc thực hiện cho đội ngũ GV-NV.

- Việc ứng dụng CNTT, CDS trong quản lý, chỉ đạo, điều hành; ứng dụng CNTT trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá.

CBQL tích cực ứng dụng CNTT, CDS trong quản lý, chỉ đạo, điều hành; giáo viên tích cực ứng dụng CNTT trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh.

- Việc xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra năm học. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo?

Xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học, kết quả kiểm tra:
Toàn diện: 06 đ/c; chuyên đề: 08 đ/c.

Thực hiện tốt công tác tiếp dân; HKI năm học 2025-2026 nhà trường không để xảy ra đơn thư khiếu nại, tố cáo.

- Đánh giá việc tổ chức các kỳ thi, hội thi?

- + Tổ chức hội thi GV dạy giỏi cấp trường.

- + Tổ chức thi IOE môn Tiếng Anh cấp trường.

- Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia?

Những khó khăn, hạn chế: Những khó khăn, hạn chế: CSVC nhà trường các điểm trường một số hạng mục còn thiếu, và xuống cấp.

- Chỉ đạo, triển khai công tác truyền thông đầu năm học; công tác cải cách hành chính; công tác pháp chế, phổ biến, tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn trường học.

Xây dựng kế hoạch truyền thông năm học 2025-2026.

Tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương ban hành văn bản đề phối hợp thực hiện công tác giáo dục. Tuyên truyền tới phụ huynh học sinh nắm được các nội dung về giáo dục.

Kết quả truyền thông nội bộ, tổ chức truyền thông gương người tốt, việc tốt trong thực hiện nhiệm vụ năm học.

Tuyên truyền cho CBQL-GV-NV việc chủ động nắm bắt, học tập gương người tốt, việc tốt trong cộng đồng xã hội và trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học tại nhà trường.

Thực hiện nghiêm túc quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí và đưa thông tin và phát ngôn trên mạng xã hội, không có vi phạm.

- Công tác cải cách hành chính về giáo dục và đào tạo; kiểm soát việc ban hành mới các thủ tục hành chính theo quy định; triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến. Đánh giá việc thực hiện quy chế công khai.

Tích cực thực hiện cải cách hành chính về giáo dục tại trường; tham khảo ý kiến của Đảng ủy, chính quyền, đoàn thể địa phương và nhân dân để xem xét mức độ hài lòng của người dân đối với nhà trường đảm bảo.

- Những điểm mới, sáng tạo trong công tác quản lý, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học và tổ chức các hoạt động giáo dục: *Quan tâm chỉ đạo công tác phù đạo để nâng cao chất lượng học sinh đại trà.*

2. Quy mô trường, lớp và học sinh

a) Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo

Tổ chức rà soát mạng lưới trường, lớp tại nhà trường.

b) Đánh giá việc thực hiện chỉ tiêu trường, lớp, học sinh, tỷ lệ huy động.

- Số lớp hiện có, chia theo từng khối lớp

Khối lớp	TS lớp	Tổng số học sinh	Số HS học 2 buổi/ngày	Dân tộc
1	6	123	123	113
2	6	116	116	107
3	5	115	115	109
4	4	100	100	92
5	4	112	112	103
Tổng	25	566	566	523

- Quy mô trường, lớp, học sinh được giữ vững; huy động 100% học sinh trong độ tuổi ra lớp; đạt 100% so với kế hoạch giao trong năm học 2025-2026, so với năm học trước tăng 40 HS.

- Số trường hiện có: 01, số điểm trường: 06

- Tỷ lệ huy động học sinh ra lớp từng độ tuổi ra lớp đạt 100%

3. Tình hình thực hiện nhiệm vụ năm học

3.1. Các nhiệm vụ chung

- Công tác giáo dục tư tưởng, đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh; triển khai thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua.

Nhà trường thường xuyên làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh; trong HKI không có vi phạm.

Đẩy mạnh thực hiện “Học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” và phong trào “Thi đua xây dựng Trường học hạnh phúc” với mục tiêu hướng đến xây dựng môi trường giáo dục hiện đại, văn minh và nhân văn.

- Các giải pháp đã thực hiện nhằm đảm bảo an ninh, an toàn trường học, xây dựng văn hóa học đường và môi trường giáo dục nhà trường lành mạnh, dân chủ, kỷ cương.

Nhân viên bảo vệ nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ, phối hợp tốt với các lực lượng trên địa bàn để đảm bảo an ninh trường học; nhà trường, giáo viên thường xuyên quán triệt, nhắc nhở học sinh đảm bảo an toàn khi đi đến trường, ở trường, ở nhà; thực hiện tốt công tác dân chủ, giữ vững kỷ cương trường học.

- Đánh giá việc tổ chức Lễ khai giảng, xây dựng nền nếp, cảnh quan, môi trường học đường. Công tác tuyên truyền ngày toàn dân đưa trẻ đến trường, vận

động học sinh ra lớp. Việc tổ chức các hoạt động đầu năm học mới. Việc rà soát, phân loại học sinh và phụ đạo, bồi dưỡng, bổ sung kiến thức cho học sinh.

Tổ chức tốt Lễ khai giảng năm học (Trực tiếp và Trực tuyến) theo đúng chỉ đạo; tích cực xây dựng nền nếp, cảnh quan, môi trường học đường. Tuyên truyền có hiệu quả cao ngày toàn dân đưa trẻ đến trường, vận động 100% học sinh ra lớp. Tổ chức tốt các hoạt động đầu năm học mới. Khảo sát chất lượng học sinh đầu năm, giáo viên đã phân loại học sinh để phụ đạo, bồi dưỡng, bổ sung kiến thức cho học sinh.

Số học sinh bỏ học; số học sinh đi học chuyên cần.

Cấp học/đơn vị	Tổng số HS	HS bỏ học	HS đi học không chuyên cần	HS giảm so với đầu năm học
	566	0	0	0

- Đánh giá việc thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục đầu năm học 2025-2026, tình hình thực hiện công tác tổ chức bếp ăn bán trú..

Thực hiện tốt việc thu, quản lý quỹ dịch vụ; tích cực vận động tài trợ kinh phí cho nhà trường. Việc thu ngoài ngân sách không có, không có tình trạng lạm thu tại trường. Tổ chức tốt bếp ăn bán trú.

- Chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục - xóa mù chữ.

Hoàn thiện các loại sổ sách theo quy định của bộ hồ sơ.

Chỉ đạo cập nhật kịp thời các thông tin điều tra dữ liệu trên hồ sơ và phần mềm PC khi có biến động, thường xuyên đối chiếu, khớp dữ liệu với các trường Mầm Non, Tiểu học, THCS trên địa bàn xã.

Đón đoàn kiểm tra cấp xã, cấp tỉnh.

- Công tác giáo dục dân tộc: số trường PTDTNT, số lớp, học sinh nội trú; số trường PTDTBT, số lớp, số học sinh bán trú. Việc tổ chức chỗ ở, nấu ăn và ổn định đời sống và nền nếp học tập cho học sinh nội trú, bán trú.

Số lớp có học sinh bán trú: 20 lớp: 159 học sinh. Tổ chức cho học sinh bán trú ăn, ở tại trường từ thứ 2 đến hết buổi trưa thứ 6; xây dựng và duy trì tốt nền nếp học tập, sinh hoạt cho học sinh bán trú (tối thứ 2, 4; lên lớp buổi tối (thứ 3,5).

- Triển khai thực hiện công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục. Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số.

Tổ chức khảo sát chất lượng học sinh đầu năm, kiểm tra giữa HKI, cuối HKI, thi IOE cấp trường.

CBQL-GV-NV tích cực ứng dụng CNTT, chuyển đổi số.

Kết quả thực hiện thu, chi không dùng tiền mặt đạt 100%.

100% học sinh có sổ định danh.

- Đánh giá việc thực hiện chế độ chính sách hiện hành đối với học sinh:

tuyên truyền, phổ biến; xét duyệt, phê duyệt đối tượng học sinh thụ hưởng chính sách (*nêu rõ các chính sách và số lượng học sinh được thụ hưởng của đơn vị*).

Chủ động tiếp nhận, tuyên truyền văn bản chỉ đạo.

Lập danh sách, xem xét và báo cáo về UBND xã số lượng học sinh được hưởng các chế độ chính sách của năm học 2025-2026.

HSBT theo ND 66/2025: 159 em

HS theo ND 57/2017: 10 em

HS theo ND 238/2025: 231 em

- Các hoạt động y tế trường học; Công tác giáo dục thể chất, GDQP-AN, tổ chức các hoạt động phong trào văn hóa, văn nghệ, TDTT...

Thực hiện Chương trình “*Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025*”; chương trình “*Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025*”;

Thực hiện Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất, thể thao trường học; đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức, cách thức kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tiếp tục triển khai Chương trình “*Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025*” tại trường; Chương trình “*Y tế trường học trong cơ sở giáo dục gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025*”; thực hiện Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất, thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025; tăng cường đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức, cách thức kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tăng cường giáo dục thể chất cho học sinh, bảo đảm an toàn trường học, duy trì việc tổ chức các hoạt động phong trào cho học sinh.

Xây dựng kế hoạch GDTC, kế hoạch huấn luyện Thể thao và thực hiện theo kế hoạch; tích cực tổ chức hoạt động thể dục, thể thao, ca múa hát tập thể sân trường. Thi sản phẩm Stem, kéo co học sinh chào mừng ngày 20/11.

- Công tác xây dựng các tổ chức Đảng/Đoàn thanh niên/Đội/Hội...

Kiên toàn tổ chức, duy trì tốt hoạt động.

3.2. Tình hình triển khai, thực hiện nhiệm vụ các cấp học

a) Kết quả tuyển sinh đầu cấp học

- Số lượng học sinh 123/123 được giao, đạt 100%

- Đánh giá kết quả, hạn chế và nguyên nhân.

Thực hiện tốt công tác tuyển sinh đầu cấp học (lớp 1), huy động 100% học sinh ra lớp.

b) Tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị

Xây dựng kế hoạch chỉ đạo chuyên môn năm học phù hợp với thực tế nhà trường.

Tuyên truyền kế hoạch tới CBQL-GV nhà trường.

Tổ chức thực hiện theo kế hoạch đề ra.

Tăng cường kiểm tra hồ sơ, dự giờ thăm lớp, kiểm tra chất lượng học sinh.

Tập trung đánh giá việc thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục; việc thực hiện các giải pháp của giáo viên để nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, giáo dục mũi nhọn; các nội dung đổi mới ở các cấp học; triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới, thực hiện nội dung giáo dục địa phương, thực hiện Chương trình GDPT 2018.

c) Hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân: Không

4. Công tác xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và CBQL

- Số GV thừa, thiếu so với định mức cụ thể từng cấp học? các giải pháp khắc phục tình trạng thiếu giáo viên các môn chuyên biệt?.

Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hiện có: 43, trong đó: Cán bộ quản lý hiện có 02 người, không tăng không giảm với năm học trước; giáo viên hiện có 35 người, không tăng không giảm so với năm học trước; Nhân viên hiện có 06 người, số CBQL, GV, nhân viên thiếu so với định mức: không. Số đảng viên hiện có 25/43 người, tỷ lệ 58% .

Quan tâm bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

100% giáo viên đã tham gia bồi dưỡng giáo viên theo hạng chức danh nghề nghiệp. Đề nghị UBND xã thăng hạng I cho 01 CBQL; Thăng hạng II cho 02 GV, 02 nhân viên TV-TB, Kế toán lên hạng III.

- Kết quả tổ chức bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đầu năm học

+ Tham gia bồi dưỡng chính trị: 40/40 đ/c

+ Bồi dưỡng chuyên môn: 37/37

- Việc hướng dẫn và tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách đối với giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

Chủ động tiếp nhận văn bản chỉ đạo.

Nghiên cứu triển khai thực hiện tại trường theo đúng quy định.

- Việc triển khai, tổ chức thực hiện các văn bản mới về lĩnh vực tổ chức cán bộ? Những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất?

Chủ động tiếp nhận văn bản chỉ đạo.

Nghiên cứu triển khai thực hiện tại trường theo đúng quy định.

Những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất: Không

- Việc hướng dẫn và tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách đối với giáo

viên và cán bộ quản lý giáo dục.

* Hạn chế và nguyên nhân: Không

5. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Chuẩn bị cơ sở vật chất, sách giáo khoa, tài liệu giáo dục địa phương, thiết bị dạy học đảm bảo thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với các khối lớp, cấp học?

Chỉ đạo chuẩn bị tốt cơ sở vật chất, sách giáo khoa, tài liệu giáo dục địa phương, thiết bị dạy học đảm bảo thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với các khối lớp trước khai giảng năm học mới.

Xây dựng nội quy bảo vệ tài sản, cơ sở vật chất, niêm yết công khai các quy định thực hiện các nội dung trên.

Thường xuyên tổ chức lao động xây dựng môi trường cảnh quan theo tiêu chuẩn của trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia, trường Xanh - Sạch - Đẹp.

Giữ gìn và bảo quản tốt, sử dụng hợp lý các công trình vệ sinh.

Chăm sóc bồn hoa cây cảnh, vệ sinh trường lớp.

- Tình hình thực hiện việc xây dựng, tu sửa cơ sở vật chất trường lớp đầu năm học.

Làm mới sân Pickleball.

- Việc kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất trường học để đảm bảo an toàn cho học sinh theo chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GDĐT.

Ngay từ đầu năm học nhà trường tổ chức kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất trường học để đảm bảo an toàn cho học sinh như: Xem xét CSVC trường, lớp, tường bao, cổng trường, cây xanh...

Tổng số phòng học: 25; số phòng kiên cố: 22, số phòng bán kiên cố: 3. Số phòng học tạm 0 phòng.

- Phòng công vụ hiện có: 15, kiên cố: 8, số phòng bán kiên cố: 7, đáp ứng 70% nhu cầu của cán bộ, giáo viên, nhân viên. Phòng nội trú hiện có: 11 chia ra số phòng bán kiên cố: 11, đáp ứng 100% nhu cầu của học sinh.

- Số công trình nước đạt chuẩn 01, số nhà vệ sinh đạt chuẩn 01.

- Mua sắm, bổ sung thiết bị, đồ dùng dạy học; việc bổ sung sách giáo khoa, sách tham khảo cho thư viện trường học: thừa, thiếu, các giải pháp chỉ đạo, kết quả?

Việc mua sắm, bổ sung thiết bị, đồ dùng dạy học trong HKI: Không

Sách giáo khoa, sách tham khảo của thư viện trường học đủ cho giáo viên mượn sử dụng. Phụ huynh học sinh mua SGK cho học sinh: 1 bộ/HS

- Đánh giá công tác quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục, quản lý tài sản công. Việc đầu tư xây dựng cảnh quan, môi trường, xây dựng thư viện đạt chuẩn?

Nhà trường tổ chức tốt việc quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục, quản lý tài sản công. Duy trì thư viện đạt chuẩn.

- Công tác xã hội hóa giáo dục? Kết quả việc huy động nguồn tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân đầu tư cho giáo dục và đào tạo.

Nhà trường quan tâm thực hiện công tác XHH giáo dục, kết quả:

+ Vở viết: 250 quyển, trị giá: 1.250.000 đồng.

+ Áo rét: 1.132 cái, trị giá: 113.200.000 đồng

- Công tác quản lý và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án đầu tư cơ sở vật chất trường, lớp học theo phân cấp quản lý: Không

- Công tác quản lý thu phí, lệ phí và các khoản huy động, đóng góp của nhân dân trong các cơ sở giáo dục? Đánh giá việc quản lý các khoản thu ngoài ngân sách, giải quyết các khoản lạm thu?

+ Thu phí, lệ phí: Không thu

+ Thu quỹ dịch vụ Dọn vệ sinh: 90.000/HS/năm học

+ Tuyên truyền vận động Tài trợ ủng hộ kinh phí cho nhà trường

+ Không có thu ngoài ngân sách và lạm thu.

- Việc hướng dẫn và tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách đối với học sinh. Những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện: Không

* Hạn chế và nguyên nhân: Không

6. Công tác xã hội hóa giáo dục

- Nội dung đã triển khai:

Căn cứ vào nhu cầu cần tổ chức các hoạt động trải nghiệm, vườn cây góc thiên nhiên, tu sửa nhỏ CSVN, tổ chức các hoạt động phong trào, các cuộc thi giao lưu, khen thưởng các cuộc thi giao lưu của học sinh... nhà trường xây dựng Kế hoạch, trình UBND xã Mường Nhà phê duyệt chủ trương vận động tài trợ. Khi có văn bản nhất trí của UBND xã nhà trường tiến hành vận động các tổ chức, cá nhân, phụ huynh học sinh tài trợ.

- Kết quả đạt được: Hiện tại nhà trường đang tổng hợp việc tài trợ ủng hộ của các tổ chức, cá nhân trong năm học 2025-2026

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Tiếp tục chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua.

Thực hiện tốt dân chủ trong trường học.

Duy trì tốt khối đoàn kết. Nhà trường không để xảy ra khiếu kiện.

Tích cực thực hiện Đề án 06, chuyển đổi số, không dùng tiền mặt và hồ sơ điện tử (VNEDU), ứng dụng CNTT (AI) vào hoạt động chuyên môn.

Học sinh thực hiện tốt 5 Điều Bác Hồ dạy, nhiệm vụ của học sinh, thực hiện tốt nội quy nhà trường.

- Huy động học sinh ra lớp đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao.

Xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường và các loại kế hoạch để tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học.

Tích cực chỉ đạo công tác an toàn tại nhà trường và nâng cao chất lượng giáo dục học sinh.

- Tiếp tục quan tâm tu sửa và xây dựng mới cơ sở vật chất nhà trường.

Thực hiện đúng, đủ, kịp thời chế độ chính sách của nhà nước đối với CBQL-GV-NV và học sinh.

2. Những điểm mới, sáng tạo trong công tác quản lý, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ đầu năm học và tổ chức các hoạt động giáo dục: Quan tâm chỉ đạo nâng cao chất lượng học sinh đại trà.

3. Những vấn đề nổi cộm, bức xúc ở cơ sở, đơn vị: Không

4. Hạn chế và nguyên nhân

Chất lượng đọc, viết, toán, tiếng Anh của một số học sinh còn hạn chế.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025 - 2026

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

- Duy trì 100% số lượng học sinh đến cuối năm học - Cụ thể 25 lớp: 566 học sinh.

- Nâng cao các tiêu chuẩn PCGD mức độ 3; xóa mù chữ mức độ 2.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, nhân viên.

- Tiếp tục thực hiện tốt Thông tư số 27/2020 của Bộ GD&ĐT.

- Tiếp tục tổ chức tốt hội thi cấp trường. Tham gia hội thi cấp xã đạt kết quả cao.

- Giáo viên có biện pháp giảng dạy, giáo dục để nâng cao chất lượng học sinh và tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

- Thực hiện đúng đủ, kịp thời chế độ chính sách của nhà nước đối với CBQL-GV-NV và học sinh.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

- Tiếp nhận, triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo của các cấp.
- Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho đội ngũ.
- Tổ chức tốt phong trào thi đua trong học kỳ II.
- Thực hiện tốt dân chủ, công khai trong trường học.
- Chỉ đạo tốt công tác chuyên môn. Tăng cường công tác kiểm tra, tư vấn thúc đẩy việc thực hiện nhiệm vụ cho đội ngũ giáo viên, nhân viên và học sinh.
- Tích cực tham mưu với UBND xã Mường Nhà quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và cấp thiết bị phục vụ dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục.
- Quy định trách nhiệm:
 - + Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng: Xây dựng tốt kế hoạch và chỉ đạo giáo viên và nhân viên thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả cao. Tăng cường kiểm tra tư vấn giúp đỡ giáo viên, nhân viên trong việc thực hiện nhiệm vụ.
 - + Tổ trưởng: Xây dựng kế hoạch phù hợp, sát sao với công việc, thường xuyên kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên và học sinh.
 - + Tổng phụ trách Đội: Xây dựng kế hoạch phù hợp, sát sao với công việc, thường xuyên kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của đội viên và nhi đồng.
 - + Đối với giáo viên, nhân viên khác: Tích cực, chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Với UBND xã Mường nhà.

- Bổ trí bổ sung 01 biên chế (GV Văn hóa) cho nhà trường.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I và nhiệm vụ trọng tâm học kỳ II năm học 2025 - 2026 của trường PTDTBT TH Mường Nhà./.

Nơi nhận:

- Phòng VH xã Mường Nhà;
- CBGV,NV;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nông Quỳnh Lưu

